BỘ CÔNG AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 60 /2026/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định danh mục và quản lý các hạng mục công trình xây dựng trại tạm giam, phân trại tạm giam, buồng tạm giữ trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú số 128/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định danh mục và quản lý các hạng mục công trình xây dựng trại tạm giam, phân trại tạm giam, buồng tạm giữ trong Công an nhân dân.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định danh mục và quản lý các hạng mục công trình xây dựng trại tạm giam, phân trại tạm giam, buồng tạm giữ của Công an đặc khu (gọi chung là cơ sở giam giữ) trong Công an nhân dân.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Danh mục các hạng mục công trình xây dựng cơ sở giam giữ quy định tại Thông tư này là căn cứ để nghiên cứu, lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, khai thác và sử dụng các hạng mục công trình cơ sở giam giữ trong Công an nhân dân; bảo đảm yêu cầu công tác quản lý giam giữ, an ninh, an toàn; phù hợp với quy mô giam giữ; điều kiện thực tế của từng địa phương và bảo đảm hiệu quả đầu tư xây dựng.

2. Trại tạm giam, phân trại tạm giam được bố trí diện tích đất đảm bảo để xây dựng các hạng mục công trình giam giữ; công trình phụ trợ; công trình làm việc, sinh hoạt của cán bộ chiến sĩ; công trình phục vụ khám, chữa bệnh; công trình hạ tầng kỹ thuật áp dụng chung; kho vật chứng và tài liệu, đồ vật; nhà thi

hành án tử hình (đối với các địa phương được chỉ định bố trí nhà thi hành án tử hình); Công an đặc khu được bố trí diện tích đất để xây dựng buồng tạm giữ theo quy định pháp luật.

3. Việc bố trí các hạng mục công trình trong cơ sở giam giữ phải phù hợp với yêu cầu công tác quản lý giam giữ, quy mô giam giữ, điều kiện quỹ đất, địa hình, địa chất và tình hình thực tế của địa phương; trường hợp quỹ đất hạn chế, địa hình, địa chất không thuận lợi hoặc cần thiết theo yêu cầu thực tế được bố trí các hạng mục công trình theo hình thức hợp khối nhưng phải bảo đảm yêu cầu quản lý giam giữ, phân loại đối tượng, an ninh, an toàn theo quy định của pháp luật.

4. Danh mục hạng mục công trình quy định tại Thông tư này là căn cứ để Công an các đơn vị, địa phương lựa chọn phương án đầu tư phù hợp với quy mô giam giữ, yêu cầu quản lý, điều kiện quỹ đất, nguồn lực và tình hình thực tế của địa phương. Việc đầu tư xây dựng và bố trí cụ thể do Công an các đơn vị, địa phương quyết định, bảo đảm yêu cầu công tác quản lý giam giữ, an ninh, an toàn và hiệu quả sử dụng. Trường hợp phát sinh hạng mục ngoài danh mục quy định tại Thông tư này, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1
DANH MỤC CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ÁP DỤNG CHUNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ GIAM GIỮ

Điều 3. Các công trình hạ tầng kỹ thuật áp dụng chung đối với các cơ sở giam giữ

1. Hệ thống cấp điện (điện lưới quốc gia, điện dự phòng), chiếu sáng.

2. Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà (bao gồm cả hệ thống xử lý nước sạch (nếu có)).

3. Hệ thống sân, đường nội bộ, khuôn viên, cây xanh.

4. Hệ thống chống sét (hệ thống chống sét trực tiếp; hệ thống chống sét lan truyền...).

5. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

6. Hệ thống thông tin liên lạc.

7. Hệ thống giám sát và kiểm soát an ninh cơ sở giam giữ.

8. Hệ thống ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh phục vụ hoạt động tố tụng hình sự.

9. Hệ thống kỹ thuật phục vụ công tác xét xử trực tuyến (không bố trí tại buồng tạm giữ của Công an đặc khu).

10. Hệ thống xử lý nước thải, bụi, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại và các chất ô nhiễm khác.

11. Hệ thống truyền thanh phục vụ công tác quản lý giam giữ.

12. Hệ thống cáp quang nội bộ.

13. Hệ thống kỹ thuật để kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan quản lý căn cước trong quá trình thu thập sinh trắc học.

14. Hệ thống dữ liệu và trung tâm lưu trữ dữ liệu số, hệ thống an ninh mạng và bảo mật thông tin, hệ thống quản lý truy cập điện tử.

15. Hệ thống thông gió, điều hoà không khí.

Điều 4. Các công trình phục vụ khám bệnh, chữa bệnh cho cán bộ chiến sĩ, người bị tạm giữ, người bị tạm giam và phạm nhân

Trại tạm giam được bố trí bệnh viện hoặc bệnh xá; phân trại tạm giam được bố trí nhà y tế. Thành phần các công trình gồm: Hạng mục y tế cho cán bộ, chiến sĩ và hạng mục y tế cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân.

Mục 2
DANH MỤC CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRẠI TẠM GIAM

Điều 5. Các hạng mục công trình làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ

1. Nhà làm việc: Bao gồm phòng làm việc, sinh hoạt của Giám thị, Phó Giám thị, đội chuyên môn nghiệp vụ; phòng họp, phòng trực ban, phòng tiếp khách, thư viện, phòng thông tin cơ yếu, phòng đặt trang thiết bị kiểm soát an ninh phục vụ công tác quản lý giam giữ, phòng đặt thiết bị lưu trữ dữ liệu của thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh phục vụ hoạt động tố tụng hình sự; khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

2. Nhà thường trực, tiếp dân: Bao gồm phòng trực của cán bộ, chiến sĩ; phòng tiếp dân và chờ của khách đến liên hệ công tác; khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

3. Nhà ở doanh trại: Bao gồm phòng ở, sinh hoạt cho cán bộ, chiến sĩ; khu tắm, khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

4. Nhà khách: Bao gồm phòng nghỉ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác và thân nhân gia đình cán bộ, chiến sĩ đến thăm.

5. Nhà truyền thống: Bao gồm phòng trưng bày, lưu giữ kỉ vật; thư viện, phòng đọc và các diện tích phụ trợ.

6. Nhà ăn, bếp cán bộ, chiến sĩ: Gồm phòng ăn; bếp nấu ăn, nơi chế biến thực phẩm, chia và cấp phát đồ ăn; kho chứa lương thực, thực phẩm, chất đốt, trang thiết bị bảo quản, lưu mẫu thức ăn; bể hoặc bồn chứa nước sinh hoạt; khu vệ sinh và các khu vực phụ trợ.

7. Hạng mục y tế cho cán bộ, chiến sĩ: Bao gồm phòng làm việc của cán bộ y tế, phòng khám, phòng điều trị, kho dược phẩm và các phòng chức năng khác theo quy định.

8. Hội trường: Bao gồm diện tích bảo đảm sinh hoạt, họp của đơn vị và các diện tích phụ trợ.

9. Kho tổng hợp: Bao gồm kho hậu cần; kho chứa vật dụng sản phẩm lao động, công cụ học nghề; kho chứa vật tư, thiết bị; kho lưu giữ đồ vật cấm được thu giữ; kho quản lý hồ sơ.

10. Kho vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

11. Các công trình rèn luyện thể chất, huấn luyện nghiệp vụ, sinh hoạt văn hóa tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ.

12. Cổng và tường rào.

13. Nhà để xe: Bao gồm diện tích bảo quản phương tiện của đơn vị, của tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác và của cán bộ, chiến sĩ.

14. Chuồng nuôi động vật nghiệp vụ: Bao gồm diện tích phục vụ chăm sóc động vật nghiệp vụ theo quy định.

15. Trung tâm chỉ huy điều hành: Phục vụ việc kiểm tra, giám sát, phân tích hình ảnh, cập nhật, lưu trữ, truyền dẫn và khai thác thông tin, dữ liệu bảo vệ an ninh, an toàn trại tạm giam bằng hệ thống số hoá công nghệ cao như Camera AI (giám sát ghi hình tích hợp trí tuệ nhân tạo), phòng BMS (hệ thống quản lý toà nhà thông minh)...

16. Nhà chờ thăm gặp: Bao gồm diện tích được bố trí tại vị trí thuận tiện, bảo đảm phục vụ các cá nhân, tổ chức đến liên hệ thăm gặp, tiếp xúc; gồm người thân thích, người bào chữa của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, đại diện cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 6. Các hạng mục công trình giam giữ

Các hạng mục công trình giam giữ trong phân trại, khu giam giữ được bố trí, phân chia thành nhà và buồng để phục vụ công tác quản lý giam giữ theo quy định của pháp luật.

1. Phân trại quản lý phạm nhân: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng giam phạm nhân.

2. Khu giam giữ người bị tạm giữ, người bị tạm giam: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng tạm giữ, buồng tạm giam.

3. Khu giam người đang chờ chấp hành án phạt tù: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng giam người đang chờ chấp hành án phạt tù.

4. Khu giam người bị kết án tử hình: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng giam người bị kết án tử hình.

5. Buồng giam phạm nhân trích xuất được bố trí trong nhà để giam giữ phạm nhân được trích xuất.

6. Buồng kỷ luật được bố trí trong nhà để giam giữ đối tượng bị kỷ luật.

7. Nhà trực, phòng trực của cán bộ, chiến sĩ tại các công trình giam giữ.

8. Hệ thống tường rào: Gồm các chòi gác, vọng gác, tường rào bảo vệ, tường rào phân khu, hàng rào cấm và đường tuần tra phía trong, phía ngoài tường rào bảo vệ.

Điều 7. Nhà thi hành án tử hình

Trại tạm giam được phân công địa điểm thi hành án tử hình có thêm nhà thi hành án tử hình bố trí tại khu vực thuận lợi cho công tác thi hành án, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an ninh, an toàn trước, trong và sau khi thi hành án; bên trong có phòng theo dõi của Hội đồng thi hành án, phòng theo dõi thi hành án, phòng chuẩn bị thi hành án và bác sĩ pháp y, phòng kỹ thuật tiêm thuốc tự động, phòng tiêm, phòng lạnh bảo quản tử thi, phòng làm việc của Hội đồng thi hành án, phòng chờ thi hành án, phòng nghỉ trực quản lý nhà thi hành án, khu vệ sinh chung, sân, đường bao quanh trong khu vực nhà thi hành án và các diện tích phụ trợ khác.

Đối với các nhà thi hành án tử hình được bố trí ngoài khuôn viên trại tạm giam phải có cổng, tường rào bảo vệ, hệ thống chiếu sáng, hệ thống kiểm soát an ninh, hệ thống thiết bị phòng cháy và chữa cháy.

Điều 8. Các hạng mục công trình phụ trợ trại tạm giam

1. Nhà cổng trại: Gồm phòng làm việc, phòng họp, phòng trực cán bộ, phòng khai thác nghiệp vụ, phòng kiểm soát an ninh ra vào khu giam giữ; phòng kiểm tra người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân ra, vào trại tạm giam; phòng lập căn cước can phạm; kho kỹ thuật nghiệp vụ; khu vệ sinh cho cán bộ, chiến sĩ trong khu giam giữ.

2. Nhà hỏi cung, đối chất nhận dạng: Gồm phòng hỏi cung, phòng làm việc của người bào chữa, khách đến liên hệ công tác; phòng đối chất nhận dạng; khu vệ sinh...

3. Phòng xét xử trực tuyến: Là điểm cầu thành phần để phục vụ xét xử trực tuyến đảm bảo diện tích đáp ứng tổ chức các phiên toà trực tuyến theo quy định của pháp luật.

4. Nhà thăm gặp: Gồm phòng thăm gặp người bị tạm giữ, người bị tạm giam; phòng tiếp xúc lãnh sự, tổ chức nhân đạo; phòng thăm gặp người bị kết án tử hình; phòng thăm gặp phạm nhân; phòng dành cho phạm nhân gặp riêng vợ hoặc chồng; phòng trực cán bộ; phòng kiểm tra đồ, quà thăm gặp; căng tin; phòng liên lạc điện thoại cho phạm nhân; phòng thăm gặp trực tuyến cho phạm nhân (gọi điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích); phòng đăng ký thăm gặp; khu vệ sinh, phòng kho chứa hàng hoá căng tin.

5. Nhà bếp: Gồm bếp nấu ăn, nơi chế biến thực phẩm, chia và cấp phát đồ ăn; kho chứa lương thực, thực phẩm, chất đốt; trang thiết bị bảo quản, lưu mẫu thực phẩm; bể hoặc bồn chứa nước sinh hoạt; khu vệ sinh.

6. Nhà ăn phạm nhân: Bao gồm phòng ăn, khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

7. Nhà hội trường sinh hoạt, học tập dành cho phạm nhân; phòng khai thác phạm nhân; khu vực lao động, dạy nghề, thực tập nghề cho phạm nhân; phòng thư viện cho phạm nhân.

8. Các công trình phục vụ vui chơi, giải trí, hoạt động thể thao cho phạm nhân.

9. Nhà kho: Gồm kho lưu ký; kho để công trang; kho dụng cụ lao động; kho lưu giữ vật dụng thiết yếu của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

10. Khu phơi đồ cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân.

11. Hạng mục y tế cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân: Bao gồm phòng làm việc của cán bộ y tế, phòng khám, phòng điều trị (bao gồm phòng điều trị cách ly), kho dược phẩm và các phòng chức năng khác theo quy định.

Mục 3
DANH MỤC CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG PHÂN TRẠI TẠM GIAM THUỘC TRẠI TẠM GIAM, BUỒNG TẠM GIỮ CỦA CÔNG AN ĐẶC KHU

Điều 9. Các hạng mục công trình làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ phân trại tạm giam

1. Nhà làm việc: Bao gồm phòng làm việc, sinh hoạt của Phó Giám thị phụ trách thường trực tại phân trại tạm giam, Trưởng phân trại tạm giam, Phó Trưởng phân trại tạm giam; phòng làm việc cán bộ, chiến sĩ, bộ phận chuyên môn làm công tác quản lý giam giữ; phòng họp, phòng trực ban, phòng tiếp khách, thư viện, phòng truyền thống, phòng thông tin cơ yếu, phòng chỉ huy điều hành, phòng đặt trang thiết bị kiểm soát an ninh phục vụ công tác quản lý giam giữ, phòng đặt thiết bị lưu trữ dữ liệu của thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh phục vụ hoạt động tố tụng hình sự, khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

2. Nhà thường trực, tiếp dân: Bao gồm phòng trực của cán bộ, chiến sĩ; phòng tiếp dân và chờ của khách đến liên hệ công tác; khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

3. Nhà ở doanh trại: Bao gồm phòng ở, sinh hoạt cho cán bộ, chiến sĩ; khu tắm, khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

4. Nhà khách: Bao gồm phòng nghỉ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác và thân nhân gia đình cán bộ, chiến sĩ đến thăm.

5. Nhà ăn, bếp cán bộ, chiến sĩ: Gồm phòng ăn; bếp nấu ăn, nơi chế biến thực phẩm, chia và cấp phát đồ ăn; kho chứa lương thực, thực phẩm, chất đốt; trang thiết bị bảo quản, lưu mẫu thức ăn; bể hoặc bồn chứa nước sinh hoạt; khu vệ sinh và các khu vực phụ trợ.

6. Hạng mục y tế cho cán bộ, chiến sĩ: Bao gồm phòng làm việc của cán bộ y tế, phòng khám, phòng điều trị, kho dược phẩm và các phòng chức năng khác theo quy định.

7. Hội trường: Bao gồm diện tích bảo đảm sinh hoạt, họp của đơn vị và các diện tích phụ trợ.

8. Kho tổng hợp: Bao gồm kho hậu cần; kho chứa vật dụng sản phẩm lao động, công cụ học nghề; kho chứa vật tư, thiết bị; kho lưu giữ đồ vật cấm được thu giữ; kho quản lý hồ sơ.

9. Kho vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

10. Các công trình rèn luyện thể chất, huấn luyện nghiệp vụ, sinh hoạt văn hóa tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ.

11. Cổng và tường rào.

12. Nhà để xe: Bao gồm diện tích bảo quản phương tiện của đơn vị, của tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác và của cán bộ, chiến sĩ.

13. Nhà chờ thăm gặp: Bao gồm diện tích được bố trí tại vị trí thuận tiện, bảo đảm phục vụ các cá nhân, tổ chức đến liên hệ thăm gặp, tiếp xúc; gồm người thân thích, người bào chữa của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân, đại diện cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

14. Kho vật chứng và tài liệu, đồ vật khu vực: Gồm phòng trực bảo vệ; phòng làm việc cán bộ, chiến sĩ làm công tác quản lý kho vật chứng và tài liệu, đồ vật; các phòng kho chức năng; lán kho; kho bãi để lưu trữ, bảo quản vật chứng, tài liệu đồ vật; hệ thống chiếu sáng, hệ thống kiểm soát an ninh, hệ thống thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

Đối với trường hợp kho vật chứng và tài liệu, đồ vật khu vực được bố trí độc lập ngoài khuôn viên phân trại tạm giam phải có cổng và tường rào bảo vệ.

Điều 10. Các hạng mục công trình giam giữ phân trại tạm giam

Phân trại tạm giam không bố trí khu giam người bị kết án tử hình. Các hạng mục công trình giam giữ được tổ chức, phân chia thành khu, nhà và buồng để phục vụ công tác quản lý, giam giữ theo quy định của pháp luật.

1. Khu quản lý phạm nhân: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng giam phạm nhân.

2. Khu giam giữ người bị tạm giữ, người bị tạm giam: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng tạm giữ, buồng tạm giam.

3. Khu giam người đang chờ chấp hành án phạt tù: Gồm nhà, trong đó bố trí các buồng giam người đang chờ chấp hành án phạt tù.

4. Buồng giam phạm nhân trích xuất được bố trí trong nhà để giam giữ phạm nhân được trích xuất.

5. Buồng kỷ luật được bố trí trong nhà để giam giữ đối tượng bị kỷ luật.

6. Nhà trực, phòng trực của cán bộ, chiến sĩ tại các công trình giam giữ.

7. Hệ thống tường rào: Gồm các chòi gác, vọng gác, tường rào bảo vệ, tường rào phân khu, hàng rào cấm và đường tuần tra phía trong, phía ngoài tường rào bảo vệ.

Điều 11. Các hạng mục công trình phụ trợ phân trại tạm giam

1. Nhà cổng trại: Gồm phòng làm việc, phòng họp, phòng trực cán bộ, phòng khai thác nghiệp vụ, phòng kiểm soát an ninh ra vào khu giam giữ; phòng kiểm tra người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân ra, vào trại tạm giam; phòng lập căn cước can phạm; kho kỹ thuật nghiệp vụ; khu vệ sinh cho cán bộ, chiến sĩ trong khu giam giữ.

2. Nhà hỏi cung, đối chất nhận dạng: Gồm phòng hỏi cung, phòng làm việc của người bào chữa, khách đến liên hệ công tác; phòng đối chất nhận dạng; khu vệ sinh....

3. Phòng xét xử trực tuyến: Là điểm cấu thành phần để phục vụ xét xử trực tuyến đảm bảo diện tích đáp ứng tổ chức các phiên toà trực tuyến theo quy định của pháp luật.

4. Nhà thăm gặp: Gồm phòng thăm gặp người bị tạm giữ, người bị tạm giam; phòng tiếp xúc lãnh sự, tổ chức nhân đạo; phòng thăm gặp người bị kết án tử hình; phòng thăm gặp phạm nhân; phòng dành cho phạm nhân gặp riêng vợ hoặc chồng; phòng trực cán bộ; phòng kiểm tra đồ, quà thăm gặp; căng tin; phòng liên lạc điện thoại cho phạm nhân; phòng thăm gặp trực tuyến cho phạm nhân (gọi điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích); phòng đăng ký thăm gặp; khu vệ sinh, phòng kho chứa hàng hoá căng tin.

5. Nhà bếp: Gồm bếp nấu ăn, nơi chế biến thực phẩm, chia và cấp phát đồ ăn; kho chứa lương thực, thực phẩm, chất đốt; bể hoặc bồn chứa nước sinh hoạt; trang thiết bị bảo quản, lưu mẫu thực phẩm; khu vệ sinh.

6. Nhà ăn phạm nhân: Bao gồm phòng ăn, khu vệ sinh và các diện tích phụ trợ.

7. Nhà hội trường sinh hoạt, học tập dành cho phạm nhân; phòng khai thác phạm nhân; khu vực lao động, dạy nghề, thực tập nghề cho phạm nhân; phòng thư viện cho phạm nhân.

8. Các công trình phục vụ vui chơi, giải trí, hoạt động thể thao cho phạm nhân.

9. Nhà kho: Gồm kho lưu ký, kho để công trang, kho dụng cụ lao động; kho lưu giữ vật dụng thiết yếu của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

10. Khu phơi đồ cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân.

11. Hạng mục y tế cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân: Bao gồm phòng làm việc của cán bộ y tế, phòng khám, phòng điều trị (bao gồm phòng điều trị cách ly), kho dược phẩm và các phòng chức năng khác theo quy định.

Điều 12. Buồng tạm giữ của Công an đặc khu

1. Công an đặc khu được bố trí hạng mục buồng tạm giữ để quản lý người bị tạm giữ. Các hạng mục công trình của Công an đặc khu phải bảo đảm điều kiện về an ninh, an toàn phục vụ công tác quản lý giam giữ.

2. Đối với các đặc khu đã bố trí phân trại tạm giam, Công an đặc khu không bố trí hạng mục buồng tạm giữ.

Mục 4
QUẢN LÝ QUY HOẠCH, THIẾT KẾ XÂY DỰNG, SỬ DỤNG CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH CƠ SỞ GIAM GIỮ

Điều 13. Quản lý quy hoạch, thiết kế

1. Quy hoạch, thiết kế xây dựng cơ sở giam giữ phải phù hợp với quy hoạch chung được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo an ninh, an toàn phục vụ công tác quản lý giam giữ, phục vụ yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự và thực hiện chế độ đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân theo quy định của pháp luật.

2. Quá trình quy hoạch, thiết kế xây dựng công trình cơ sở giam giữ phải có sự thống nhất giữa cơ sở giam giữ, cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam, cơ quan điều tra và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an.

3. Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng chủ trì, phối hợp Công an các đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập, giải thể, tách, sáp nhập quy mô giam giữ của các cơ sở giam giữ, quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở giam giữ; xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các công trình giam giữ đã xuống cấp hoặc thiết kế không phù hợp.

4. Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng chủ trì lập nhiệm vụ thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng, thiết kế chi tiết xây dựng các hạng mục công trình cơ sở giam giữ. Cục Quản lý xây dựng và doanh trại căn cứ nhiệm vụ thiết kế, chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng, Công an các đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng điển hình, thiết kế điển hình, thiết kế mẫu điển hình các công trình cơ sở giam giữ.

5. Khi có kiến nghị của cơ quan quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam và các cơ quan có thẩm quyền về quy hoạch, thiết kế, xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì thì đơn vị quản lý xây dựng, quản lý tài chính phải phối hợp với cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam kiểm tra, thống nhất biện pháp khắc phục kịp thời, đáp ứng yêu cầu giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự.

6. Thủ trưởng cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam căn cứ quy mô giam giữ báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập, đầu tư xây dựng bệnh viện, bệnh xá tại trại tạm giam; nhà y tế tại phân trại tạm giam.

7. Trước khi chấp thuận nghiệm thu công trình cơ sở giam giữ đưa vào sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng phải có sự phối hợp cùng với Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng về việc đảm bảo an ninh, an toàn trong công tác quản lý giam giữ.

8. Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng chủ trì, phối hợp Công an các đơn vị, địa phương hướng dẫn Công an các

đơn vị, địa phương nội dung chi tiết phương pháp tính toán quy mô diện tích các hạng mục công trình xây dựng trại tạm giam, phân trại tạm giam, buồng tạm giữ.

Điều 14. Công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý xây dựng, sử dụng các công trình cơ sở giam giữ

1. Định kỳ, đột xuất Thanh tra Bộ; Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng; Cục Quản lý xây dựng và doanh trại; Cục Kế hoạch và tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động có kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác quy hoạch, thiết kế xây dựng, sử dụng các công trình cơ sở giam giữ đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy định của Bộ Công an, nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng các công trình giam giữ.

2. Trường hợp phát hiện hoặc có kiến nghị của cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và các cơ quan có thẩm quyền về những bất cập trong quy hoạch, thiết kế, vi phạm trong thi công xây dựng các công trình cơ sở giam giữ thì đơn vị có trách nhiệm trong quản lý xây dựng phải có biện pháp khắc phục kịp thời.

3. Khi có kiến nghị ở khoản 2 Điều này, các bên liên quan không kịp thời khắc phục gây mất an ninh, an toàn cơ sở giam giữ ảnh hưởng đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự thì phải làm rõ trách nhiệm để xử lý theo quy định.

4. Hàng tháng, Công an các đơn vị địa phương gửi báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; tiến độ xây dựng công trình cơ sở giam giữ và tình hình giải ngân vốn về Cục Kế hoạch và tài chính; Cục Quản lý xây dựng và doanh trại; Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng để quản lý, theo dõi, đôn đốc.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và thay thế Thông tư số 35/2017/TT-BCA ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định danh mục và quản lý các công trình xây dựng nhà tạm giữ, trại tạm giam trong Công an nhân dân.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng chủ trì, phối hợp Cục Quản lý xây dựng và doanh trại; Cục Kế hoạch và tài chính xây dựng tiêu chuẩn diện tích các hạng mục công trình, nguồn vốn đầu tư cơ sở giam giữ.

2. Các đồng chí Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng; Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và doanh trại; Cục trưởng Cục Kế hoạch và tài chính; Giám đốc Công an các địa phương; Giám

thị các trại tạm giam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện theo nội dung Thông tư này.

3. Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về cơ sở vật chất lên phần mềm cơ sở dữ liệu của Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ vào ngày 15 của tháng cuối quý và kịp thời cập nhật thông tin khi có biến động về cơ sở vật chất trên phần mềm quản lý.

4. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng) để có hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, V03, C11 (P1).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang